TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 29/2025 /QĐCNHGT-DS	*Thanh Hoá, ngày 25 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 280, 357, 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành giữa ông Lê Xuân S và bà Ngô Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản ngày 15/7/2025 của ông Lê Xuân S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 /08/2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: Ông Lê Xuân S sinh năm 1956

Địa chỉ: Đường L, tổ dân phố A, phường B, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Ngô Thị H sinh năm 1979

Địa chỉ: Ngõ D T, tổ dân phố A, phường B, tỉnh Thanh Hóa.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/8/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/8/2025 cụ thể như sau:

- **Về khoản nợ**: Tính đến ngày 08/8/2025 bà Ngô Thị H còn nợ ông Lê Xuân S số tiền gốc là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) theo giấy nhận nợ ngày 28/01/2022 và tiền lãi là: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Tổng là: 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Bà Ngô Thị H có trách nhiệm thanh toán (trả nợ) cho ông Lê Xuân S số tiền: 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Lê Xuân S có đơn đề nghị thi hành án, nếu bà Ngô Thị H không trả cho ông Lê Xuân S số tiền nêu trên (hoặc trả không đầy đủ) thì hàng tháng bà H còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án đối với số tiền gốc. Mức lãi suất bằng ½ mức lãi suất quy định tại khoản 1 điều 468 BLDS.

3. ***Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.***

Nơi nhận:
- *Các bên tham gia hòa giải;*
- *VKSND khu vực 6*
- *Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá*
- *Lưu hồ sơ vụ việc.*

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hương